

TRƯỜNG MẦM NON PHƯỜNG 10
Lớp mẫu giáo 5 - 6 tuổi (Lá 1)

KẾ HOẠCH THÁNG 9
Năm học 2024 - 2025

1. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

a. Giờ sinh hoạt

Trẻ có khả năng thực hiện đúng các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát.

Tự mặc và cởi được quần áo (chỉ số 5).

Biết đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách.

Có 1 số thói quen tốt trong ăn uống: mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn.

b. Giờ học

Tung bóng lên cao và bắt bóng.

Ném xa 1 tay.

Bật liên tục vào vòng.

Đi vệ sinh đúng tư thế (GDGT).

c. Giờ chơi

Biết kéo khóa, khâu, luồn, buộc dây.

Củng cố, rèn luyện các kiến thức, kỹ năng đã học.

2. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

a. Giờ sinh hoạt

Trẻ nói đúng họ, tên, ngày sinh, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện.

Trẻ nói đặc điểm sở thích của các bạn, các hoạt động của trẻ ở trường.

b. Giờ học

Chức năng các giác quan và các bộ phận khác nhau của cơ thể.

Gọi tên vùng kín (GDGT).

So sánh sự khác nhau và giống nhau của đồ dùng, đồ chơi và sự đa dạng của chúng.

Nhận biết con số phù hợp với số lượng trong phạm vi 6 (chỉ số 104)

Thêm bớt trong phạm vi 6.

Tách - gộp các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm.

Trẻ nói những đặc điểm nổi bật của trường, lớp mầm non, công việc của các cô bác trong trường.

c. Giờ chơi

Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi.

Củng cố, rèn luyện các kiến thức, kỹ năng đã học.

3. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

a. Giờ sinh hoạt

Trẻ sử dụng một số từ chào hỏi và từ lễ phép phù hợp với tình huống (Chỉ số 77).

b. Giờ học

Tập tô đồ các nét chữ.

Trẻ nhận dạng được chữ cái o, ô, ơ, a, ă, â (Chỉ số 91).

Trẻ bắt chước hành vi viết và sao chép từ, chữ cái (Chỉ số 88).

Trẻ nghe hiểu nội dung câu chuyện “Món quà của cô giáo”, “Chân, tay, mắt, mũi, miệng”. (Chỉ số 64)

Đọc diễn cảm bài thơ “Đôi mắt của bé”.

c. Giờ chơi

Củng cố, rèn luyện kiến thức, kỹ năng đã học.

Trẻ sử dụng các loại câu khác nhau trong giao tiếp (Chỉ số 67).

4. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM, KỸ NĂNG XÃ HỘI

a. Giờ sinh hoạt

Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp.

Trẻ chủ động giao tiếp với bạn, người lớn gần gũi (Chỉ số 43).

Trẻ nói được khả năng và sở thích riêng của bản thân (Chỉ số 29).

b. Giờ học

Trẻ nói được một số thông tin quan trọng về bản thân. (Chỉ số 27)

Trẻ ứng xử phù hợp với giới tính của bản thân (Chỉ số 28).

Trẻ nói được khả năng và sở thích của bạn bè (Chỉ số 58).

Trẻ biết ý nghĩa các ngày lễ hội: Ngày hội “Bé vui đến trường”, “Bé vui Trung thu”.

c. Giờ chơi

Củng cố, rèn luyện kiến thức, kỹ năng đã học.

5. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

a. Giờ sinh hoạt

Trẻ nói được ý tưởng thể hiện trong sản phẩm tạo hình của mình. (Chỉ số 103)

Trẻ hát đúng giai điệu bài hát “Rước đèn dưới ánh trăng”.

b. Giờ học

Trẻ hát đúng giai điệu bài hát “Vui đến trường”, “Cái mũi” (Chỉ số 100).

Phối hợp các kỹ năng vẽ, cắt, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/đường nét, bố cục: Vẽ trường lớp mầm non, trang trí lồng đèn, vẽ

các kiểu tóc, vẽ đồ dùng vệ sinh cá nhân.

c. Giờ chơi

Trẻ thể hiện thái độ, tình cảm khi ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên.